TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BẢNG** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2023/HS-ST
Ngày 30-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đức Thạo.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Luân.

2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Đào – Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Hoàng Việt Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thế H, sinh năm 1998 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Dương Thị N; có vợ là Trương Ngọc V và có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 17/01/2023 và bị tạm giam từ ngày 20/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

2. Phạm Như Q, sinh năm 1983 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm

Văn T và bà Kiều Thị M; có vợ là Kiều Thị D và có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 17/01/2023 và bị tạm giam từ ngày 20/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

3. Nguyễn Văn T, sinh năm 1997 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Th và bà Phạm Thị Y; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 17/01/2023 và bị tạm giam từ ngày 20/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

4. Chu Quang Th, sinh năm 1996 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn C và bà Dương Thị U; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 17/01/2023 và bị tạm giam từ ngày 20/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

5. Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1994 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh B và bà Trần Thị T; có vợ là Đỗ Thị H và có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/10/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội "*Cướp giật tài sản*"; ngày 28/10/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội "*Cướp giật tài sản*"; bị tạm giữ từ ngày 17/01/2023 và bị tạm giam từ ngày 20/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Chu V, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thế H, Nguyễn Văn T, Chu Quang Th, Nguyễn Minh Đ là bạn bè chơi với nhau, Đ quen với Phạm Như Q là người biết chỗ mua ma tuý ngựa. Khoảng 11 giờ ngày 16/01/2023, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thế H, Chu Quang Th đang ngồi uống rượu tại nhà của Th ở thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam, T nói: "*Say quá*" thì H bảo: "*Cứ uống đi, tý làm mấy con ngựa là tỉnh ngay, nhưng tao không có tiền đâu*", hiểu ý H rủ mua ma túy ngựa để sử dụng nên T nói "*Tao có năm trăm*". Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển số 90B2- 99xxx chở Th và T đến 01 quán Internet ở khu vực xã Tân Sơn ngồi chơi được khoảng 15 phút thì H nói với T và Th: "*Anh em mình đi mua đồ về chơi, mày đưa năm trăm nghìn đây*", nghe vậy T đưa 500.000 đồng cho H, H nói với Th: "*Cậu còn tiền đưa cháu năm trăm nghìn*", Th nhất trí đưa cho H 500.000 đồng. H cầm tiền, gọi điện thoại cho Nguyễn Minh Đ nói: "*Anh có chỗ nào lấy được đồ không, lấy cho em một triệu anh em mình chơi*", Đ hiểu ý H rủ mua ma túy để về cùng sử dụng nên đồng ý, bảo H đến nhà mình. Khi H, T, Th đi đến gặp Đ tại thôn M, xã N, huyện K thì Đ gọi điện thoại hỏi Phạm Như Q: "*Có mấy thằng em lấy một triệu ngựa, anh có lấy được không*?", Q bảo: "*Ừ, em lên nhà anh đi*". Sau đó H điều khiển xe môtô biển số 90B2- 99xxx chở Th, T và Đ đi theo sự chỉ dẫn của Đ đến nhà Q. Đến nơi, Đ gọi điện thoại bảo Q đi ra cổng gặp Đ, H, T, Th, gặp nhau Q hỏi "*Như thế nào em?*", Đ trả lời: "*Anh lấy ngựa và đá hộ bọn em*" rồi Đ quay sang bảo H, T và Th đưa tiền cho Q. H đưa 1.000.000 đồng cho Th, Th cầm tiền đưa cho Q thì Q nói "*Xe anh hết xăng, tiện xe đấy thì em nào đi mua đồ với anh*", H nhất trí đi cùng. Q điều khiển xe môtô biển số 90B2- 99xxx chở H đi đến đầu ngõ nhà Q thì dừng xe bảo H đứng đợi, còn Q một mình tiếp tục điều khiển xe đi đến địa phận huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Đến nơi Q gọi điện thoại đến 01 số thuê bao mà Q mới xin được của bạn nghiện thì có 01 người đàn ông nghe máy, Q nói: "*Để cho em năm trăm đá và năm trăm ngựa*", người này đồng ý và chỉ dẫn Q đi tiếp khoảng 500 mét đặt số tiền 1.000.000 đồng vào khe tường bên cạnh đường rồi đi thêm một đoạn khoảng 50 mét thì lấy ở dưới gốc cây ven đường 01 gói giấy màu trắng, mở ra bên trong có 02 túi nilon màu xanh trong đó 01 túi chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, 01 túi chứa 07 viên nén màu hồng là ma tuý dạng ngựa. Sau đó, Q xoá lịch sử cuộc gọi, điều khiển xe quay lại đón H đi về đến gần nhà thì gửi xe mô tô ở gần đó rồi cả 05 đối tượng trèo tường đi vào trong nhà Q. Tại đây Q lấy ra 02 túi ma túy đã mua, 02 chai nhựa đều gắn ống hút, 01 ống thủy tinh philatop, các mảnh giấy bạc và 01 chiếc bật lửa rồi tất cả ngồi xuống đệm đã trải sẵn

ở nền nhà. Q lấy 01 viên ma tuý ngựa đặt lên mảnh giấy bạc, dùng bật lửa hơ phía dưới để ma túy chuyển thành dạng khói rồi lần lượt đưa cho Đ, H sử dụng bằng cách hít vào cơ thể. Thấy khói ma tuý bay ra nhiều, Đ bảo "*Anh đốt cho hai thằng kia đi không khói bay lung tung phí*" thì Q tiếp tục đốt ma tuý đưa cho T, Th sử dụng. Thấy T, Th không hít hết khói ma túy, Q nói "*Để lấy bình chơi đốt giấy bạc khói bay phí quá"* rồi Q cho ma túy ngựa, đá vào ống thủy tinh philatop thì H bảo "*Để em đốt cho anh làm khói*" và hơ lửa phía dưới ống thuỷ tinh cho Q hít qua ống hút gắn với chai nhựa. Tiếp đó, Q cầm chai nhựa đốt ma tuý cho các đối tượng lần lượt sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thế H, Chu Quang Th, Nguyễn Minh Đ với Phạm Như Q đang sử dụng ma tuý thì bị lực lượng Công an xã Lê Hồ tuần tra, phát hiện lập biên bản vụ việc, thu giữ vật chứng sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu tại nơi các đối tượng đang ngồi sử dụng ma tuý:

+ 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 04 viên nén màu hồng được niêm phong trong phòng bì ký hiệu QT01;

+ 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phòng bì ký hiệu QT02;

+ 02 chai nhựa bên trong có dung dịch màu vàng, trên thân mỗi chai đều có gắn các ống hút bằng nhựa; 01 ống thủy tinh bị vỡ có bám dính chất màu đen; các mảnh giấy bạc đã bị cháy xém, 01 bật lửa ga màu vàng đều được niêm phong trong 01 thùng carton ký hiệu QT03.

- Tạm giữ của các đối tượng:

+ Phạm Như Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu HOTWAV, bên trong có gắn 01 thẻ sim Viettel được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04;

+ Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S bên trong có gắn 01 thẻ sim Viettel được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT05;

+ Nguyễn Minh Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen bên trong có gắn 01 thẻ sim Mobifone được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT06;

+ Chu Quang Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 bên trong có gắn 01 thẻ sim Viettel được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT07, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RXS, biển số 90B1-99xxx đã qua sử dụng;

+ Nguyễn Thế H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo bên trong có gắn 01 thẻ sim Viettel được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT08.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu xác định Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh Đ, Chu Quang Th, Nguyễn Thế H, Phạm Như Q đều dương tính với chất Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 47/KL-KTHS ngày 19/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

"- Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,367g (không phẩy ba trăm sáu mươi bảy gam), loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,277g (không phẩy hai trăm bảy mươi bảy gam), loại Methamphetamine.

- 02 (hai) ống hút gắn trên thân hai chai nhựa; 01 ống thủy tinh bị vỡ một phần, 03 mảnh giấy màu trắng không rõ hình trong hộp ký hiệu QT03 gửi giám định có bám dính chất ma túy loại: Methamphetamine".

Tại bản Cáo trạng số 64/CT-VKSKB ngày 13/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thế H, Phạm Như Q, Nguyễn Văn T, Chu Quang Th, Nguyễn Minh Đ về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với tất cả các bị cáo; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo H, Q, Th, Đ: Xử phạt bị cáo H và bị cáo Q mỗi bị cáo từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù; xử phạt các bị cáo T, Th, Đ mỗi bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định và các vật chứng khác không có giá trị sử dụng. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại HOTWAV, 01 điện thoại Vivo, 01 điện thoại Nokia. Trả lại 01 chiếc điện thoại Iphone 6S cho bị cáo T, 01 chiếc điện thoại Iphone 6 cho bị cáo Th.

Tại phiên tòa, tất cả các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Chu V trình bày: Ông là bố của bị cáo Chu Quang Th và là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô Honda Wave RSX biển số 90B1-99xxx. Ngày 16/01/2023 Th tự ý lấy chiếc xe này của ông đi mà không xin phép ông, vì vậy ông không biết Th sử dụng xe của ông vào việc phạm tội. Giai đoạn điều tra ông đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe nêu trên nên ông không có yêu cầu gì nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của các bị cáo Nguyễn Thế H, Phạm Như Q, Nguyễn Văn T, Chu Quang Th, Nguyễn Minh Đ tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản xác định sự việc, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 11 giờ ngày 16/01/2023, Nguyễn Thế H rủ Nguyễn Văn T và Chu Quang Th đi mua ma túy để cùng nhau sử dụng, T và Th đồng ý góp mỗi đối tượng 500.000 đồng đưa cho H đi mua ma tuý. H gọi điện nhờ Nguyễn Minh Đ dẫn đến nhà Phạm Như Q để đi tìm mua ma túy. Sau đó, Q đi mua 02 túi ma tuý loại Methamphetamine rồi cùng H, T, Th, Đ vào nhà Q tại thôn P, xã L, huyện K, Hà Nam, ngồi lên tấm đệm trải sẵn dưới nền nhà. Q chuẩn bị công cụ, cùng H đốt ma tuý thành dạng khói cho bản thân và Đ, T, Th sử dụng bằng cách hít vào cơ thể. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả năm đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma tuý loại Methamphetamine thì bị Công an xã Lê Hồ phát hiện lập biên bản, thu giữ 0,644 gam Methamphetamine và các vật chứng có liên quan.

Tính chất, mức độ tội phạm các bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lí chất ma tuý của Nhà nước, thực hiện tội

phạm với lỗi cố ý, làm ảnh hưởng xấu tới nếp sống văn minh, lành mạnh cũng như gây mất ổn định tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Do vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, trong đó bị cáo H là người khởi xướng rủ các bị cáo khác sử dụng trái phép chất ma túy, điều khiển xe mô tô chở T, Th, Đ đi đến chỗ sử dụng ma túy, trực tiếp đốt ma tuý cho Q sử dụng 01 lần; bị cáo Q cung cấp địa điểm, công cụ, tìm mua ma túy, trực tiếp đốt ma túy cho các bị cáo còn lại sử dụng nên cả hai giữ vai trò thứ nhất. Bị cáo T và bị cáo Th góp tiền mua ma túy để cả nhóm cùng sử dụng nên giữ vai trò thứ hai. Bị cáo Đ là người chỉ dẫn địa điểm sử dụng ma tuý, bảo Q đốt ma túy cho T, Th sử dụng nên đồng phạm giúp sức với vai trò thứ ba. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo Đ là người có nhân thân xấu, đã 02 lần bị kết án đều về tội "*Cướp giật tài sản*"; còn lại các bị cáo H, Q, T, Th đều chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Cả năm bị cáo đều không phải chịu tình tiết nào.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều khai báo thành khẩn nên cả năm bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Q đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, gia đình được cấp giấy chứng nhận là hộ nghèo các năm 2022, 2023; bị cáo Đ có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang; bị cáo H và bị cáo Th có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên Q, Đ, Hg, Th còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Hình phạt chính: Từ những phân tích nêu trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm minh các bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm các bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4.2] Hình phạt bổ sung: Xét thấy cả năm bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có tài sản riêng, do đó miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Q khai mua của một người không quen biết ở địa phận huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Tuy nhiên, Q không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ và không nhớ đặc điểm nhận dạng của người bán ma túy, sau khi liên lạc mua ma túy Q đã xóa lịch sử cuộc gọi và không nhớ số điện thoại của người này, do vậy không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định và 02 chai nhựa có gắn các ống hút bằng nhựa, 01 ống thủy tinh, 03 mảnh giấy bạc bị cháy xém, 01 bật lửa ga là những vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng, do vậy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu HOTWAV, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của các bị cáo Q, H, Đ là phương tiện các bị cáo sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S của bị cáo T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 của bị cáo Th là tài sản hợp pháp của hai bị cáo này, không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho T và Th, song cần tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với T và Th.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển số 90B1-99xxx là tài sản hợp pháp của ông Chu V (bố của bị cáo Th), khi Th mượn xe thì không nói với ông V biết mục đích sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã trả lại chiếc xe cho ông V là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với 0,644 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại đã thu giữ, các bị cáo đều khai nhận mua về với mục đích để cùng nhau sử dụng trái phép hết số ma túy này nhưng chưa kịp sử dụng hết đã bị bắt, việc còn thừa lại lượng ma tuý này nằm ngoài ý thức chủ quan của các bị cáo nên việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng không xem xét, xử lý hình sự các bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là có căn cứ.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với tất cả các bị cáo. Căn cứ thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thế H, Phạm Như Q, Chu Quang Th, Nguyễn Minh Đ. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án:

1. Về hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thế H, Phạm Như Q, Nguyễn Văn T, Chu Quang Th, Nguyễn Minh Đ phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 17/01/2023.

- Xử phạt bị cáo Phạm Như Q 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 17/01/2023.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 17/01/2023.

- Xử phạt bị cáo Chu Quang Th 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 17/01/2023.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 17/01/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu huỷ các vật chứng niêm phong trong 02 phong bì đều có số 47/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề Mẫu vật hoàn trả QT01, QT02 và các vật chứng trong một hộp niêm phong nguyên vẹn số 47/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề QT03.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HOTWAV, màu đen, màn hình cảm ứng, bên trong gắn 01 sim Mobifone, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bàn phím cứng, bên trong gắn 01 sim Mobifone, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xanh đen, màn hình cảm ứng, bên trong gắn 01 sim Viettel, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho các bị cáo: Nguyễn Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng vàng, màn hình cảm ứng, bên trong gắn 01 sim Viettel, điện thoại cũ đã qua sử dụng; Chu Quang Th 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu

Iphone, màu xám đen, màn hình cảm ứng, bên trong gắn 01 sim Viettel, điện thoại cũ đã qua sử dụng, song tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với T và Th.

(Tình trạng, đặc điểm của các vật chứng nêu trên theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng).

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Thế H, Phạm Như Q, Nguyễn Văn T, Chu Quang Th, Nguyễn Minh Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Các bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thạo